

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG**  
**HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG**

\*

**Số 983 - CV/HU**

*Góp ý vào dự thảo Chương trình hành động,  
và dự thảo Quy định của Huyện ủy*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
*Đam Rông, ngày 29 tháng 3 năm 2024*

*Kính gửi: Các đồng chí Huyện ủy viên*

Ngày 27/3/2024, tại Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy lần thứ 44 đã thống nhất thông qua dự thảo Chương trình hành động của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 75-CTr/TU, ngày 6/3/2024 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (*khóa XIII*) “*Về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc*” và dự thảo Quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của Huyện ủy.

Đề đảm bảo nội dung trước khi trình Thường trực Huyện ủy ký ban hành, Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo và xin ý kiến các đồng chí Huyện ủy viên góp ý đối với dự thảo Chương trình hành động và dự thảo Quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của Huyện ủy (*sao gửi kèm theo*). Nội dung góp ý (*trực tiếp vào các dự thảo hoặc bằng văn bản*) gửi về Thường trực Huyện ủy (*qua Văn phòng Huyện ủy*) **trước ngày 05/4/2024**; nếu quá thời hạn nêu trên các đồng chí không có ý kiến thì xem như đã đồng ý.

Giao Văn phòng Huyện ủy tổng hợp, tiếp thu bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện Chương trình hành động và Quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của Huyện ủy trình Thường trực Huyện ủy ký ban hành.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Huyện ủy,
- Như kính gửi,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**PHÓ BÍ THƯ**

**Đa Cát K' Hương**

Số \*  
- CTr/HU

## CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Chương trình hành động số 75-CTr/TU, ngày 6/3/2024 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc” trên địa bàn huyện Đam Rông**

-----

Thực hiện Chương trình hành động số 75-CTr/TU, ngày 6/3/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng( khóa XIII) “Về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc”; Huyện ủy ban hành Chương trình hành động với nội dung cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 43-NQ/TW, Chương trình hành động số 75-CTr/TU, ngày 6/3/2024 của Tỉnh ủy. Nhằm nâng cao nhận thức vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nêu trong Nghị quyết. Đề cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm, phân công nhiệm vụ cụ thể trong triển khai thực hiện Nghị quyết, tạo kết quả thực chất trong việc phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc sát với thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với đường lối, chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao đời sống Nhân dân.

#### 2. Yêu cầu

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên nêu cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu, phát huy tính chủ động, sáng tạo thực hiện quyết liệt, đạt hiệu quả Nghị quyết tại địa phương.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Tiếp tục phát huy nguồn lực, tiềm năng sáng tạo của Nhân dân. Quan tâm phát triển giai cấp công nhân; chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân. Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Phát triển đội ngũ doanh nhân có trình độ quản trị, kinh doanh giỏi. Tạo động lực cho thanh niên học tập, lao động, sáng tạo, khởi nghiệp. Chăm lo nuôi dưỡng, bảo vệ thiếu niên, nhi đồng. Nâng cao trình độ và đời sống vật chất, tinh thần cho phụ nữ, thực hiện tốt bình đẳng giới. Phát huy vai trò cừu chiến binh trong xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân. Tạo điều kiện để người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm trong xã hội và gia đình. Thực hiện tốt chủ trương, chính sách, bảo đảm các dân tộc bình đẳng, tôn trọng, đoàn kết, giúp nhau cùng phát triển. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo.

### 2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, niềm tin, khát vọng cống hiến và xây dựng quê hương, đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; góp phần thực hiện thành công mục tiêu đến năm 2030 huyện Đam Rông là huyện phát triển trung bình của tỉnh, thu nhập và đời sống của người dân bằng bình quân chung của tỉnh; đến năm 2045 là huyện phát triển khá của tỉnh. Phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và quốc phòng, an ninh. Người dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm vững chắc. Tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường.

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị và Nhân dân về vị trí, tầm quan trọng của việc phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc, quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 43-NQ/TW, Kế hoạch số 21-KH/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Huyện ủy thực hiện Nghị quyết; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và hệ thống chính trị của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang và Nhân dân về củng cố, tăng cường và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền; đổi mới và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, giáo dục về truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Phát huy hiệu quả các phương tiện

truyền thông đại chúng, các loại hình văn hóa, nghệ thuật; phối hợp đồng bộ giữa thông tin đối nội và đối ngoại; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, giáo dục truyền thống đại đoàn kết dân tộc với tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thành tựu phát triển, hình ảnh đất nước, con người tỉnh Lâm Đồng nói chung và huyện Đam Rông nói riêng.

- Tăng cường nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, chân thành lắng nghe ý kiến đóng góp, kịp thời giải quyết những tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của cử tri và Nhân dân; đề cao trách nhiệm của cấp ủy, hệ thống chính trị ở cơ sở, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc trong các tôn giáo, góp phần tuyên truyền, vận động, tạo đồng thuận xã hội, động viên Nhân dân tham gia tích cực thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Xây dựng đoàn kết, thống nhất trong Đảng, hệ thống chính trị và trong Nhân dân. Nâng cao cảnh giác, chủ động nhận diện, phát hiện từ sớm, từ xa, ngăn chặn, đấu tranh, xử lý kịp thời âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chia rẽ Đảng, Nhà nước với Nhân dân, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

## **2. Tham gia xây dựng chủ trương, chính sách về đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy ý chí, khát vọng phát triển đất nước**

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nghiên cứu, tham gia đóng góp, xây dựng, hoàn thiện chủ trương, cơ chế, chính sách về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới; phát huy vai trò của các giai tầng xã hội; khơi dậy mọi tiềm năng, sức sáng tạo của mỗi người Việt Nam, góp phần xây dựng quê hương, đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh về số lượng và chất lượng; có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cao, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, thích ứng với sản xuất công nghiệp hiện đại; có bản lĩnh chính trị vững vàng, giác ngộ giai cấp, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc. Phát huy vai trò nòng cốt của giai cấp công nhân trong khối liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Đổi mới mạnh mẽ mô hình tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của công đoàn theo Kế hoạch số 31-KH/HU, ngày 11/10/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới. Bảo đảm tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp ra đời và hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, tuân thủ pháp luật; phòng ngừa, kiên quyết xử lý việc lợi dụng tổ chức của người lao động để xâm phạm quyền, lợi ích của người lao động và doanh nghiệp, gây mất an ninh, trật tự.

- Xây dựng giai cấp nông dân phát triển toàn diện, văn minh, tự chủ, tự lực, tự cường và có ý chí, khát vọng vươn lên; có trình độ và năng lực tổ chức sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; có trách nhiệm xã hội, tôn trọng pháp luật, bảo vệ môi trường; là chủ thể, trung tâm của quá trình

phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới và công nghiệp hóa, đô thị hóa nông thôn; được thụ hưởng những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, từng bước tiếp cận các dịch vụ của đô thị.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có cơ cấu hợp lý, chất lượng cao; là nhân tố quan trọng phát triển nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế; có vai trò quan trọng trong liên minh với giai cấp công nhân, giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Phát huy vai trò tư vấn, phản biện xã hội, tham mưu chủ trương, chính sách của đội ngũ trí thức. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

- Phát triển đội ngũ doanh nhân có trí tuệ, năng lực quản lý, năng động, sáng tạo, có đạo đức và văn hóa kinh doanh, tinh thần dân tộc, trách nhiệm xã hội, đóng góp tích cực vào xây dựng và phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ. Tạo hành lang pháp lý và môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, an toàn để doanh nhân phát triển. Thực hiện tốt Kế hoạch số 130-KH/HU, ngày 08/01/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 69-CTr/HU, ngày 19/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW, ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị *“Về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới”*.

- Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng cống hiến, nêu cao trách nhiệm đối với đất nước, xã hội. Xây dựng môi trường, điều kiện học tập, rèn luyện, lao động, giải trí để thế hệ trẻ phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hòa cả về trí tuệ, thể chất và thẩm mỹ. Xây dựng các phong trào thanh niên thi đua học tập, lao động, sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp, làm chủ kiến thức khoa học - công nghệ hiện đại, xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; thực hiện tốt Kế hoạch số 45-KH/HU, ngày 14/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *“Về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Lâm Đồng trong thời kỳ mới”*.

- Chăm lo xây dựng người phụ nữ thời đại mới; đồng thời, phát huy truyền thống, tiềm năng, thế mạnh và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của phụ nữ; tích cực xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ; đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại phụ nữ, trẻ em. Tăng cường các chương trình phát triển, hỗ trợ cập nhật tri thức, kỹ năng, cơ hội tiếp cận, thụ hưởng các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường vai trò của cựu chiến binh trong giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy bản chất, truyền thống “*Bộ đội Cụ Hồ*”, tham gia xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tích cực giúp nhau làm kinh tế, cải thiện, nâng cao đời sống, làm giàu hợp pháp, góp phần xây dựng, phát triển địa phương.

- Phát huy uy tín, kinh nghiệm của người cao tuổi trong xã hội, cộng đồng và gia đình. Kính trọng, bảo vệ, chăm sóc, có cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực để chăm lo và phát huy vai trò của người cao tuổi; khuyến khích người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi; có chính sách bảo trợ, giúp đỡ người cao tuổi gặp khó khăn, cô đơn không nơi nương tựa.

- Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, phát huy nội lực, vươn lên cùng phát triển. Chú trọng tính đặc thù của từng vùng dân tộc thiểu số trong hoạch định, thực hiện chính sách dân tộc. Có cơ chế thúc đẩy tính tích cực, chí tự lực, tự cường của đồng bào các dân tộc thiểu số trong phát triển kinh tế - xã hội, vươn lên thoát nghèo bền vững. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nâng cao dân trí, giữ gìn tiếng nói, chữ viết, bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; vận động xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn hóa mới; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số, người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số.

- Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ sùng “*tốt đời, đẹp đạo*”, đồng hành cùng dân tộc, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận Tổ quốc và chính quyền các cấp phát động. Bảo đảm để các tổ chức tôn giáo hoạt động bình đẳng theo quy định của pháp luật và hiến chương, điều lệ được Nhà nước công nhận; quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ, hỗ trợ giải quyết các nhu cầu chính đáng của quần chúng, tín đồ trong hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, tâm linh. Tôn trọng, khuyến khích phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2.2. Chú trọng nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn làm rõ sự phân hóa, biến đổi của các giai tầng xã hội trong quá trình phát triển, hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế sâu rộng; nội dung cốt lõi của liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức trong giai đoạn mới.

2.3. Xây dựng và triển khai Chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

**3. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; tăng cường đoàn kết trong Đảng, giữ vững vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng trong xây dựng và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc**

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Đẩy mạnh công

tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; thực hiện nghiêm quy định, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền các cấp; củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; sâu sát cơ sở, nêu cao ý thức phục vụ và gắn bó mật thiết với Nhân dân, luôn hành động vì lợi ích và hạnh phúc của Nhân dân, dựa vào Nhân dân để giám sát và đánh giá cán bộ; lấy kết quả sản phẩm công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng đánh giá chất lượng tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng, làm cơ sở vững chắc để xây dựng đoàn kết trong hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Thường xuyên đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, đáp ứng yêu cầu tình hình mới; giữ vững vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng trong giữ gìn và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Tiếp tục hoàn thiện và cụ thể hóa cơ chế “*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*” gắn với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Thực hành và phát huy dân chủ; thực hiện nghiêm chế độ người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp định kỳ tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, cử lãnh đạo làm việc với các tổ chức đại diện của Nhân dân; lắng nghe và giải quyết kịp thời những nguyện vọng, kiến nghị hợp pháp, chính đáng, những vấn đề Nhân dân bức xúc, dư luận xã hội quan tâm. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

#### **4. Nâng cao vai trò, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước trong phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc**

- Tiếp tục tham gia xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo; xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định; xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật phải xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, bảo đảm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và giải quyết hài hòa lợi ích trong xã hội.

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả hệ thống pháp luật, bảo đảm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và giải quyết hài hòa lợi ích trong xã hội. Mọi hoạt động của cơ quan Nhà nước, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đều phải hướng đến phục vụ Nhân dân; lấy âm no và hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu, thước đo hiệu quả công việc; kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân, nhất là những vấn

đề Nhân dân quan tâm, dư luận bức xúc; thực hiện đúng đắn chính sách dân tộc, tôn giáo.

Tập trung phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; tổ chức thực hiện tốt các chính sách xã hội, an sinh, giảm nghèo bền vững gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng yếu thế trong xã hội. Khuyến khích làm giàu chính đáng, có cơ chế, chính sách bảo đảm sự công bằng, bình đẳng, cơ hội tiếp cận cho mỗi người dân trong quá trình phát triển, đóng góp cho sự phát triển địa phương. Tiếp tục nâng cao chính sách phúc lợi, hỗ trợ, giúp đỡ cho người có hoàn cảnh khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Chính quyền các cấp thực hiện tốt cơ chế phối hợp và bảo đảm các điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tích cực tham gia quản lý nhà nước, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; tuyên truyền, vận động Nhân dân đoàn kết, thi đua thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; làm tốt vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đối với hoạt động của các cơ quan Nhà nước.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội (*theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư*); tuyên truyền, vận động Nhân dân đoàn kết, thi đua thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

## **5. Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, tiềm năng và sức sáng tạo của Nhân dân**

- Tham gia xây dựng cơ chế, chính sách để phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực và sức sáng tạo của Nhân dân; phát huy vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tổ chức tốt việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở trong tất cả các loại hình tổ chức và đơn vị cơ sở. Phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong xã hội; tăng cường đồng thuận xã hội gắn với đề cao ý thức trách nhiệm của công dân; xử lý nghiêm hành vi lợi dụng dân chủ để chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tạo điều kiện để Nhân dân tham gia ý kiến vào quá trình hoạch định chính sách, quyết định những vấn đề lớn và quan trọng của đất nước, địa phương, những vấn đề có liên quan mật thiết đến cuộc sống của người dân; nêu cao tinh thần cầu thị, tiếp thu, trách nhiệm thông tin, giải trình của các cơ quan Nhà nước đối với những kiến nghị, đề xuất của Nhân dân theo quy định.

## **6. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; đẩy mạnh công tác vận động quần chúng, huy động mọi nguồn lực cho phát triển đất nước**



- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, xem đây thực sự là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; bảo đảm hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động với các tổ chức thành viên. Làm tốt vai trò nòng cốt chính trị, định hướng, phát huy tinh thần tự quản của cộng đồng dân cư, nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở, hòa giải, giám sát của Nhân dân tại cộng đồng. Chú trọng bồi dưỡng, hướng dẫn, phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng. Đổi mới hình thức tổ chức, mở rộng, nâng cao hiệu quả *“Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc”*. Vận động, hướng dẫn phát huy những mặt tốt của các hình thức cộng đồng truyền thống như đồng hương, dòng họ, gia đình...; kịp thời uốn nắn những biểu hiện cục bộ, lệch lạc.

- Tăng cường nắm tình hình Nhân dân, kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, giải quyết những nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Phát huy vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tập hợp, vận động, đoàn kết Nhân dân, trọng tâm là ở địa bàn, cơ sở; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thực hành dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, đáp ứng yêu cầu tình hình mới và nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; nhân rộng, nâng cao hiệu quả mô hình liên kết giữa Nhà nước với doanh nghiệp, nông dân, nhà khoa học trong sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế, tiếp cận thị trường, tham gia chuỗi sản xuất, cung ứng.

Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng với các cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp trong việc lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến đóng góp của Nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, trong giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của Nhân dân ở địa phương.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, thực hiện tốt hoạt động giám sát cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu và đảng viên trong rèn luyện đạo đức, lối sống, thực thi công vụ. Tuyên truyền, vận động đồng bào Việt Nam ở nước ngoài hướng về Tổ quốc; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chú trọng xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có năng lực lãnh đạo, có uy tín, tâm huyết, trách nhiệm và kinh nghiệm công tác. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tuyên truyền, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác vận động quần chúng, thông qua đoàn kết, tập hợp đoàn viên, hội viên để nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội

viên và Nhân dân, những biến đổi trong cơ cấu và giai tầng xã hội, đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới.

### **7. Tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước thiết thực, hiệu quả**

- Đổi mới việc tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở để đông đảo người dân tham gia, thực sự là chủ thể trong lao động sản xuất, sáng tạo, phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, làm giàu cho gia đình, quê hương, đất nước, củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với chính quyền đề xuất, triển khai, duy trì các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt là phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, nâng cao chất lượng các mô hình, phong trào tự quản của Nhân dân, nhất là trong lĩnh vực khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, tạo việc làm, đẩy mạnh học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống, mang lại hạnh phúc cho Nhân dân.

- Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân tiêu biểu, điển hình; tích cực phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng mô hình hay, cách làm tốt nhằm thúc đẩy mạnh mẽ các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các Ban của Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội,** các tổ chức cơ sở đảng thuộc Huyện ủy tổ chức nghiên cứu học tập, quán triệt, xây dựng Chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, Kế hoạch số 21-KH/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Huyện ủy phù hợp với tình hình cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện.

**2. Hội đồng nhân dân huyện lãnh đạo, chỉ đạo sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tạo cơ sở pháp lý thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.**

**3. Ủy ban nhân dân huyện lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường kiểm tra, giám sát bảo đảm thực hiện Nghị quyết đồng bộ, hiệu quả. Xây dựng các chiến lược phát triển một số ngành, lĩnh vực góp phần huy động nguồn lực, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để thực hiện mục tiêu phát triển tỉnh, huyện đến năm 2045.**

**4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện xây dựng Chương trình, kế hoạch tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện công tác vận động, tập hợp đoàn kết Nhân dân, củng cố và phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong huyện; tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động này.**

**5. Ban Tuyên giáo Huyện ủy** chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hướng dẫn, nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 43-NQ/TW, Kế hoạch số 21-KH/TW và Chương trình hành động; chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện tăng cường tuyên truyền về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng quê hương, đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc và quá trình thực hiện Nghị quyết.

**6. Ban Dân vận Huyện ủy** chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động, tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- HĐND, UBND huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các Ban của Huyện ủy,
- Các phòng ban, ngành; MTTQ và các đoàn thể,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ**

**Nguyễn Văn Lộc**

Số \*  
- QĐ/HU

**QUY ĐỊNH**  
**Một số chế độ chi tiêu hoạt động của Huyện ủy**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 09-QĐ/VPTW, ngày 22/9/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng “*Về một số chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương*”.
- Thực hiện Quy định số 35-QĐ/TU ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “*Về một số chế độ chi tiêu hoạt động của Tỉnh ủy, các Thành ủy, Huyện ủy*”.
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Xét đề nghị của Văn phòng Huyện ủy, Huyện ủy Đam Rông quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy các ban của Huyện ủy như sau:

**CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:** Quy định này quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

**2. Đối tượng áp dụng:**

- Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy (*các Ban và Văn phòng Huyện ủy*).
- Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ huyện.

**CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 2. Chi xây dựng và thẩm định các văn bản Nghị quyết, Quy chế, Quy định, Đề án trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành**

**1. Chi xây dựng văn bản**

**a) Đối với văn bản mới:**

- Văn bản do Huyện ủy quyết định ban hành: Tổng mức kinh phí 15.000.000

đồng/văn bản.

- Văn bản do Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định ban hành: Tổng mức kinh phí 10.000.000 đồng/văn bản.

*b) Đối với văn bản sửa đổi, bổ sung:*

Tùy theo nội dung, phạm vi sửa đổi, tổng mức kinh phí bằng 50% điểm a khoản này.

*c) Trường hợp văn bản có phạm vi nghiên cứu rộng, nội dung phức tạp, cơ quan chủ trì lập dự toán trình Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định.*

*d) Mức kinh phí trên được chi cho một số nội dung cụ thể sau:*

- Xây dựng kế hoạch, đề cương sơ bộ, đề cương chi tiết biên tập, chỉnh sửa đến hoàn chỉnh văn bản; soạn thảo báo cáo giải trình (nếu có), tờ trình và văn bản chỉ đạo 70% kinh phí.

- Chi họp, hội thảo (nếu không có thì được sử dụng vào mục xây dựng kế hoạch, đề cương sơ bộ,...) 10% kinh phí.

- Chi bồi dưỡng bộ phận văn thư, đánh máy, in ấn, phát hành tài liệu (bằng văn bản giấy, mạng thông tin điện tử diện rộng của Đảng và đưa vào cơ sở dữ liệu văn kiện đảng bộ): 10% kinh phí.

- Chi bồi dưỡng công tác lập dự toán và quyết toán kinh phí: 10% kinh phí.

*e) Chi văn phòng phẩm được thanh toán từ kinh phí thường xuyên của cơ quan chủ trì.*

*f) Đối với các văn bản có sử dụng tài liệu nước ngoài, phải điều tra xã hội học, Thường trực Huyện ủy quyết định về nội dung, đối tượng, phạm vi điều tra. Chế độ chi cho dịch thuật và điều tra xã hội học thực hiện theo các quy định hiện hành.*

## **2. Chi cho công tác thẩm định văn bản**

- Văn bản trình Huyện ủy: Mức chi 2.500.000 đồng/văn bản.

- Văn bản trình Ban Thường vụ Huyện ủy: Mức chi 1.500.000 đồng/văn bản.

## **Điều 3. Chế độ chi xây dựng một số văn bản khác do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành**

1. Chương trình làm việc toàn khóa của Huyện ủy: Mức chi 10.000.000 đồng.

2. Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của Huyện ủy: Mức chi 5.000.000 đồng.

3. Chương trình làm việc định kỳ năm của Huyện ủy: Mức chi 2.500.000 đồng.

4. Chỉ thị, Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết (không xây dựng đề án) của cấp huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy: Mức chi 1.500.000 đồng.

5. Báo cáo định kỳ năm của Huyện ủy: Mức chi 5.000.000 đồng/báo cáo.

6. Xây dựng báo cáo khác: Mức chi 3.000.000 đồng/báo cáo, bao gồm:

- Báo cáo sơ kết, tổng kết chuyên đề thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương.

- Báo cáo sơ kết, tổng kết chuyên đề thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Huyện ủy.

- Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát năm của Huyện ủy.

- Báo cáo công tác tài chính đảng hằng năm và nhiệm kỳ trình Huyện ủy.

**Điều 4. Chế độ chi cho các đoàn kiểm tra, giám sát được thành lập theo quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy**

- Chi 4.000.000 đồng/cuộc (*bao gồm: xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát; báo cáo kết quả, thông báo kết luận kiểm tra, giám sát; chi hợp đoàn kiểm tra, giám sát*).

- Mức chi cụ thể do trưởng đoàn kiểm tra, giám sát quyết định.

**Điều 5. Chế độ chi Hội nghị ( Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017)**

- Chế độ chi hội nghị thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước; đối với tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ của đại biểu và khách mời một số hội nghị được quy định như sau:

- Hội nghị Huyện ủy, hội nghị do Ban Thường vụ Huyện ủy triệu tập và chủ trì (*không bao gồm hội nghị thường kỳ của Ban Thường vụ Huyện ủy*) được chi tiền ăn cho đại biểu, khách mời trong thời gian hội nghị, mức chi bằng 0.75 lần mức chi tiền ăn của đại biểu không hưởng lương ngân sách theo quy định hiện hành và chi tiền phòng nghỉ (*đối với đại biểu ở xa phải nghỉ lại trong thời gian hội nghị*).

- Hội nghị tổng kết năm theo ngành của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy tổ chức được chi tiền ăn cho đại biểu, khách mời trong thời gian hội nghị; mức chi tiền ăn của đại biểu không hưởng lương ngân sách theo quy định hiện hành.

- Một số hội nghị khác, tùy quy mô, tính chất hội nghị, Thường trực Huyện ủy xem xét quyết định tiền ăn, tiền nghỉ của đại biểu và khách mời.

**Điều 6. Chế độ chi tiếp công dân**

**1. Chế độ bồi dưỡng:**

Thực hiện theo quy định của Thông tư số 320/2016/TT-BTC, ngày 14/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

## **2. Chế độ trang phục tiếp công dân:**

Cán bộ, công chức bộ phận chuyên trách tiếp công dân và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo được hỗ trợ tiền may trang phục theo quy định tại Điều b, Khoản 1, Điều 8 Quy định này.

### **Điều 7. Chế độ chi cho công tác xã hội**

*1. Chi tặng quà các đối tượng chính sách, cán bộ lão thành cách mạng, người có công với nước, Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, nhân sĩ, trí thức yêu nước... mức chi 2.500.000/người/lần.*

Trường hợp đặc biệt do Thường trực Huyện ủy quyết định.

### **2. Chế độ thăm hỏi, phúng viếng**

#### *a) Chế độ thăm hỏi*

- Ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ huyện (*kể cả nguyên chức*) khi ốm, điều trị tại bệnh viện do Thường trực Huyện ủy quyết định, mức chi 1.000.000 đồng/người/lần. Ban Tổ chức Huyện ủy trình Thường trực Huyện ủy và thực hiện chế độ chi này.

- Cán bộ, công chức, người lao động đang làm việc trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy khi ốm, điều trị tại bệnh viện: thực hiện chế độ thăm hỏi, mức chi 500.000 đồng/người/lần.

- Trường hợp các đối tượng trên đây bị bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh đặc biệt, mức chi do Thường trực Huyện ủy xem xét quyết định.

#### *b) Chế độ phúng viếng*

- Ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ huyện (*kể cả nguyên chức*) khi từ trần: Mức chi 1.250.000 đồng/người và 1 vòng hoa.

- Cán bộ, công chức, người lao động (*kể cả người đã nghỉ hưu*) làm việc trong cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy khi từ trần: Mức chi 1.000.000 đồng/người và 1 vòng hoa.

- Bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ (Chồng); vợ (chồng), con của UVBTV, UVBCH Đảng bộ huyện (*kể cả nguyên chức*) khi từ trần mức chi: 750.000 đồng/ người và 01 vòng hoa.

- Bố mẹ đẻ, bố, mẹ vợ (Chồng); vợ (chồng), con của cán bộ, công chức, người lao động làm việc trong cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy khi từ trần mức chi: 500.000 đồng/ người và 01 vòng hoa.

### **Điều 8. Một số chế độ khác**

#### **1. Chế độ chi trang phục:**

a) Mỗi nhiệm kỳ, các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp

hành đảng bộ Huyện được hỗ trợ tiền may trang phục với mức chi 1.500.000 đồng/người.

b) Cán bộ, công chức, người lao động làm việc trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy mỗi năm được hỗ trợ tiền may trang phục 250.000 đồng/người/năm. Đối tượng không áp dụng quy định tại điểm này: Cán bộ làm công tác cơ yếu; các đồng chí được hưởng chế độ trang phục nêu tại Điểm a, Khoản 1 này.

## **2. Chế độ bồi dưỡng hoạt động của Huyện ủy:**

Cán bộ, công chức và người lao động theo hình thức hợp đồng lao động không xác định thời hạn làm việc trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy được hưởng chế độ bồi dưỡng hàng tháng hệ số 0,15 mức lương cơ sở.

## **3. Chế độ bồi dưỡng công tác văn thư:**

Cán bộ, công chức làm công tác văn thư tại các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy được hưởng chế độ bồi dưỡng hàng tháng hệ số 0,05 mức lương cơ sở.

## **4. Chế độ tặng quà lưu niệm:**

Cán bộ, công chức, người lao động làm việc trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy khi nghỉ hưu được tặng quà lưu niệm 500.000 đồng/người; khi chuyển công tác đến các cơ quan, đơn vị không thuộc các cơ quan, đơn vị của Đảng được tặng quà lưu niệm với mức chi 250.000 đồng/người.

# **CHƯƠNG III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **Điều 9. Tổ chức thực hiện**

**1. Nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, định mức chi trong Quy định này được tính vào ngân sách hằng năm của Huyện ủy, và do ngân sách địa phương đảm bảo.**

**2. Cán bộ, công chức khi tham gia các đoàn công tác theo các chương trình đề án; đoàn kiểm tra, giám sát thuộc biên chế của cơ quan nào thì cơ quan đó thanh toán chế độ công tác phí theo quy định hiện hành.**

**3. Đối với Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe huyện.**

Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe huyện được hưởng phụ cấp nhiệm, hệ số 0,3 mức tiền lương tối thiểu/tháng theo hướng dẫn hiện hành. Riêng chế độ trang phục quy định tại Khoản 1, Điều 8 Quy định này chỉ thực hiện đối với cán bộ, công chức, người lao động chuyên trách tại cơ quan.

**4. Giao trách nhiệm Văn phòng Huyện ủy tham mưu tổ chức thực hiện Quy định này và thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện cho Thường trực Huyện ủy.**

**5. Quy định này được thực hiện từ ngày ký và thay thế Quy định số 09QĐi/HU, ngày 06/11/2023 của Huyện ủy.**



Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề chưa phù hợp đề nghị kịp thời phản ánh, đề xuất Văn phòng Huyện ủy tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét, điều chỉnh bổ sung.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy

**T/M HUYỆN ỦY**  
**PHÓ BÍ THƯ**

**Đa Cát K' Hương**